

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quỳ Châu, ngày 01 tháng 9 năm 2020

Số: 53/2020/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - NGHỆ AN

Căn cứ vào các điều 212, 213 và điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản hòa giải thành đều được lập ngày 24/8/2020.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Lương Thị L**, sinh năm 1996

Trú tại: Bản TM, xã CT, huyện QC, tỉnh NA.

2. Anh **Lương Hữu T**, sinh năm 1995

Trú tại: Bản CN, xã CT, huyện QC, tỉnh NA.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị L và anh Lương Hữu T kết hôn trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã CT, huyện QC, tỉnh NA vào ngày 23/7/2018, quan hệ hôn nhân của chị L và anh T là hợp pháp. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn và thường xuyên xảy ra xích mích, cãi vã nhau. Đã ly thân từ tháng 11/2018 cho đến nay, không ai còn quan tâm hay chăm sóc gì đến nhau nữa. Thấy rằng, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận sự thỏa thuận ly hôn giữa chị Lương Thị L và anh Lương Hữu T.

[2] Về quan hệ tài sản: Chị Lương Thị L và anh Lương Hữu T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, không xem xét.

[3] Về lệ phí Tòa án: Chị Lương Thị L và anh Lương Hữu T thỏa thuận, anh T sẽ chịu toàn bộ lệ phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Sự thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật. Do đó, cần chấp nhận sự thỏa thuận giữa chị Lương Thị L và anh Lương Văn T.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị L và anh Lương Hữu T.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lương Hữu T phải chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí Dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (Ba trăm ngàn đồng) mà anh Lương Hữu T đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện QC theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001633 ngày 21/8/2020. Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí. Trả lại cho anh Lương Hữu T 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện QC;
- UBND xã CT;
- Phòng GDKT-THAHS TAND tỉnh NA;
- Chi cục THADS huyện QC;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Văn Dũng